TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THẠNH PHÚ** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **06**/2025/QĐST-HNGĐ	*Thạnh Phú, ngày 09 tháng 01 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 452/2024/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 11 năm 2024, giữa:

1. Nguyên đơn: Chị Phạm Thị N, sinh năm 1985;

Địa chỉ: 1 ấp A, xã A, huyện T, tỉnh Bến Tre.

2. Bị đơn: Anh Trần Văn P, sinh năm 1983;

Địa chỉ: 1 ấp A, xã A, huyện T, tỉnh Bến Tre.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31 tháng 12 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31 tháng 12 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phạm Thị N và anh Trần Văn P.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thị N và anh Trần Văn P thuận tình ly hôn.

Ghi nhận chị Phạm Thị N và anh Trần Văn P không yêu cầu giải quyết nghĩa vụ cấp dưỡng giữa vợ, chồng khi ly hôn.

- Về con chung: Trần Thị Tình N1, sinh ngày 19/6/2004, đã trưởng thành, chị chị Phạm Thị N và anh Trần Văn P không yêu cầu giải quyết nên không xem xét giải quyết. Giao cháu Trần Chí V, sinh ngày 14/8/2009 cho anh Trần Văn P được trực tiếp nuôi dưỡng, chị Phạm Thị N không phải cấp dưỡng nuôi con do anh Trần Văn P không yêu cầu.

Sau khi ly hôn, cha mẹ vẫn có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chưa thành niên. Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Trên cơ sở lợi ích của con, cha mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng nuôi con khi có căn cứ.

- Về tài sản chung: Chị Phạm Thị N và anh Trần Văn P cùng trình bày không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét giải quyết.

- Về nợ chung: Chị Phạm Thị N và anh Trần Văn P cùng trình bày không có, không yêu cầu giải quyết nên không xem xét giải quyết.

- Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Chị Phạm Thị N phải chịu 75.000 đồng và tự nguyện nộp thay cho anh Trần Văn P 75.000 đồng, được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu số 0006028 ngày 22/11/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre. Số tiền 150.000 đồng còn lại, Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre hoàn lại cho chị Phạm Thị N.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- Đương sự;
- VKSND huyện Thạnh Phú;
- Chi cục THADS huyện Thạnh Phú;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- Cơ quan ĐKKH (UBND xã A, huyện T);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hồ Văn Tú